TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 04 /2022/DS-ST
Ngày: 14/3/2022
V/v:"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Ksor H'Đuen
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc
2. Ông Chế Công Nghị
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Minh Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai ghi biên bản.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-DS, ngày 22 tháng 10 năm 2021, về việc *" Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1982. (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai
Bị đơn: Bà Bùi Thị C, sinh năm: 1963.
Địa chỉ: Thôn A, xã K, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/10/2021, bản tự khai ngày 25/10/2021 và biên bản lấy lời khai ngày 24/11/2021 cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị H trình bày:

Vào tháng 7 năm 2018 bà Bùi Thị C đến hỏi mua bộ bàn ghế tại của hàng nội thất của vợ chồng bà H. Ngày 04/7/2018, bà Bùi Thị C có mua 01 bộ bàn ghế gỗ gồm 06 món, loại gỗ tạp trị giá 13.000.000đồng, bà C đưa trước 7.000.000 đồng, còn nợ lại 6000.000 đồng, bà C hẹn trong vòng 02 tháng bà sẽ trả đủ số tiền còn nợ, bà H đến giao bộ bàn ghế thì bà C đi vắng, chỉ có con gái bà C là cháu Thu ở nhà, nên bà H cho cháu Thu ký giấy nợ. Đến ngày đúng ngày hẹn trả ,bà có lên nhà bà C để lấy số tiền đã hẹn trả nhưng khi lên bà hứa mấy tháng sau sẽ trả đủ hết. Khi bà C báo ghế bị rơi chân và bị hở keo thì chồng bà H có đến xem nhưng bà C nói con trai của bà đã dán lại keo rồi nên không cần sửa nữa. Sau thời gian đó bà H đến đòi tiền nhưng bà C khất hết lần này đến lần khác. Ngày 26/7/2021 bà có đến nhà bà C đòi số tiền nhưng bà C

không có ý định trả nợ nên bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà C trả số tiền nợ 6.000.000đồng. Ngoài ra bà H còn trình bày bộ bàn ghế gồm 6 món với giá tiền 13 tiệu đồng khi bà nhập hàng về bán thì không có sự thỏa thuận về việc bảo hành hay chính sách gì khác, tại của hàng của bà H cũng không có thợ sữa chữa bàn ghế nên khi bán cho bà C thì bà cũng không có bảo hành và không có thỏa thuận gì về việc sửa chữa hay trả lại hàng. Nên đối với yêu cầu của bà C trả lại bộ bàn ghế và trả lại tiền thì bà H không chấp nhận, do bà C có ý kiến về chất lượng bộ bàn ghế và số nợ cũng đã lâu, mong bà C sớm trả hết tiền nợ nên bà H tự nguyện bớt 2000.000 đồng và chỉ yêu cầu bà C trả số tiền 4000.000 đồng.

Tại bản tự khai không đề ngày, biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 12 năm 2021 cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Bùi Thị C trình bày: Bà có mua bộ bàn ghế của bà H gồm 6 món, loại gỗ tạp màu đen với số tiền là 13.000.000 đồng, bà đã đưa 7.000.000 đồng còn nợ lại 6000.000đồng, hẹn 2 tháng sau sẽ trả đủ số tiền và thỏa thuận thời hạn bảo hành là một năm. Sau khi nhận bộ bàn ghế về sử dụng chưa được 02 tháng thì chân một cái ghế bị rơi ra. Sau đó bà H lên đòi tiền còn nợ thì bà yêu cầu bà H phải khắc phục sữa chữa nhưng bà H không sửa nên nhà bà đã tự sửa và dán lại keo nhưng vẫn không sử dụng được. Bà đã yêu cầu vợ chồng bà H lấy lại bàn ghế, sau đó vợ chồng bà H lên nhà bà trong lúc bà vắng nhà, có con gái của bà ở nhà thì bà H cho con gái của bà là cháu Thu ký giấy nợ. Nay bà H yêu cầu Tòa án buộc bà trả số tiền 4.000.000đồng, nếu trước đây sau khi sự việc xảy ra bà H thỏa thuận và bớt số tiền như vậy thì bà chấp nhận, nhưng giờ thì bà không chấp nhận nữa vì hai bên đã mâu thuẫn gay gắt, bà H chửi bố mẹ của bà, bàn ghế nay cũng đã hư hỏng bà không sử dụng được. Nên bà sẽ trả lại bộ bàn ghế cho bà H và yêu cầu bà H trả lại cho bà số tiền 6.000.000đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 93, 97, 195, 196, 197, 203, 205, 208, 209; 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị H. Buộc bà Bùi Thị C phải trả cho bà H số tiền 4000.000đồng.

Về án phí: Buộc bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện về việc "yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền" giữa nguyên đơn chị Đoàn Thị H đối với bị đơn bà Bùi Thị C; bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại huyện Phú Thiện nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn cùng xác định vào ngày 04/7/2018, bà Bùi Thị C có mua bộ bàn ghế gỗ gồm 6 món tại cửa hàng của bà Đoàn Thị H. Hai bên cùng xác định số tiền mua bộ bàn ghế gỗ là 13.000.000đồng, bà C đã trả 7.000.000đồng, còn nợ lại 6.000.000đồng. Như vậy, việc tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng mua bán giữa hai bên là có thật. Các bên tham gia giao dịch có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tham gia giao dịch hoàn toàn tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

Xét lời trình bày của bà Bùi Thị C thừa nhận có nợ bà H số tiền 6000.000 đồng nhưng sau khi mua bộ bàn ghế về sử dụng chưa đầy 2 tháng thì chân ghế rơi ra, bà C đề nghị trả lại bộ bàn ghế cho bà H và bà H trả lại cho bà số tiền 6.000.000đồng, yêu cầu này bà H không đồng ý với lý do khi mua bán không có thỏa thuận thời hạn bảo hành bộ bàn ghế. Bà H chấp nhận bớt cho bà C 2000.000 đồng, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà C trả cho bà H số tiền là 4.000.000 đồng, đây là ý chí tự nguyện của bà H. Xét yêu cầu của bà H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H, buộc bà C phải trả số tiền 4000.000 đồng cho bà H.

[3] Do yêu cầu khởi kiện của bà H được chấp nhận nên bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; Điều 39; 147; 235 và Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 117 và Điều 119 và Điều 430, khoản 1 Điều 440 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H.

Buộc bà Bùi Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đoàn Thị H số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí: Buộc bà Bùi Thị C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

Hoàn trả cho bà Đoàn Thị H tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0007761 ngày 22/10/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2022), nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phú Thiện;
- Chi cục THADS;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Ksor H'Đuen